

**BỘ CÔNG THƯƠNG  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ  
\*\*\*\*\***

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN  
ĐỌC 1**

**Số tín chỉ: 02**

**Trình độ đào tạo: Đại học**

**Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Trung Quốc**

**Năm 2018**

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Trung Quốc

**1. Tên học phần: Đọc 1**

**2. Mã học phần: TQUOC 125**

**3. Số tín chỉ: 2 (2,0)**

**4. Trình độ cho sinh viên: Năm thứ 1**

**5. Phân bổ thời gian:**

- Lên lớp: 30 tiết lý thuyết, 0 tiết thực hành

- Tự học: 60 giờ

**6. Điều kiện tiên quyết: Không**

**7. Giảng viên**

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Nguyễn Thị Hoa	0988.900.158	nguyenhola11180@gmail.com
2	ThS. Nguyễn Thị Lan	0914.772.563	lannguyen178@gmail.com
3	ThS. Bùi Thị Trang	0978.693.593	trangbui175@gmail.com
4	ThS. Nguyễn Thị Xuyên	0988.964.751	ruanshichuan89@gmail.com

**8. Mô tả nội dung của học phần:**

Học phần Đọc 1 cung cấp cho sinh viên các nội dung sau:

- Chữ mới: Cung cấp những chữ Hán mới có liên quan đến chủ đề bài học.

- Từ: Cung cấp những từ mới được tạo từ các chữ Hán, cụm từ được tạo từ các từ mới có liên quan đến chủ đề bài học.

- Bài khóa: Nội dung các bài đọc về các chủ đề trong lĩnh vực sinh hoạt hằng ngày: Chào hỏi, hỏi thăm sức khỏe, hỏi họ tên, học tập, ăn uống, mua trái cây, mua quần áo, đổi tiền, thời gian, sở thích, trường học...

- Luyện tập: Hệ thống các bài tập trong học phần được thiết kế từ đơn giản đến phức tạp để củng cố kiến thức của bài học.

**9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần:**

**9.1. Mục tiêu**

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

<b>Mục tiêu</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Mức độ theo thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT</b>
<b>MT1</b>	<b>Kiến thức</b>		
	Trình bày kiến thức về các nội dung sau: - Cách phát âm, cách viết của chữ mới, từ mới. - Từ vựng, cấu trúc câu áp dụng trong cuộc sống, giao tiếp, công việc hằng ngày.	1	[1.2.1.2. a]
<b>MT2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
	Kỹ năng đọc hiểu tiếng Trung ở mức độ sơ cấp.	3	[1.2.2.1]
<b>MT3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
	Khả năng làm việc độc lập, làm việc theo nhóm, giao tiếp và thuyết trình giải thích vấn đề trong nhóm cũng như trước lớp.	3	[1.3.1]

## **9.2. Chuẩn đầu ra của học phần**

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

<b>CDR học phần</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ CDR học phần trong CTĐT</b>
<b>CDR1</b>	<b>Kiến thức</b>		
CDR1.1	Có khả năng hiểu và sử dụng đúng các chữ mới, từ và cụm từ, cấu trúc câu để diễn đạt quan điểm của mình về các vấn đề liên quan đến chủ đề trong bài học như: Chào hỏi, hỏi thăm sức khỏe, hỏi họ tên, học tập, ăn uống, mua trái cây, mua quần áo, đổi tiền, thời gian, sở thích, trường học...	2	[2.1.4]
CDR1.2	Trả lời được các câu hỏi phán đoán đúng sai, câu hỏi yêu cầu trả lời liên quan đến các chủ đề trong nội dung học phần.	3	[2.1.4]

<b>CDR2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
CDR2.1	- Có khả năng đọc lưu loát và hiểu được nội dung các đoạn văn về các chủ điểm: Chào hỏi, hỏi thăm sức khỏe, hỏi họ tên, học tập, ăn uống, mua trái cây, mua quần áo, đổi tiền, thời gian, sở thích, trường học...	2	[2.2.1]
CDR2.2	- Giao tiếp, nói rõ quan điểm của bản thân bằng tiếng Trung về các vấn đề: Chào hỏi, hỏi thăm sức khỏe, hỏi họ tên, học tập, ăn uống, mua trái cây, mua quần áo, đổi tiền, thời gian, sở thích, trường học...	3	[2.2.1]
<b>CDR3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
CDR3.1	Có thái độ tích cực trong học tập và chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công.	3	[2.3.1]
CDR3.2	Tuân thủ đúng văn hoá giao tiếp của người Trung Quốc trong thực hành kỹ năng đọc và biết gìn giữ văn hoá của Việt Nam trong giao tiếp hàng ngày và trong công việc.	3	[2.3.1]

### 10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần:

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần					
		CDR1		CDR2		CDR3	
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 3.1	CDR 3.2
1	第一课：你们叫什么名字？	x	x	x	x	x	x
2	第二课：你吃什么？	x	x	x	x	x	x
3	第三课：你买什么？	x	x	x	x	x	x
4	第四课：我要换钱	x	x	x	x	x	x
5	第五课：汉语难吗	x	x	x	x	x	x
6	第六课：你家有几口人？	x	x	x	x	x	x
7	第七课：你常常去图书馆吗？	x	x	x	x	x	x
8	第八课：今天做什么？	x	x	x	x	x	x
9	第九课：时间	x	x	x	x	x	x
10	第十课：爱好	x	x	x	x	x	x
11	第十一课：我们学校很大	x	x	x	x	x	x
12	第十二课：不能自己说自己好	x	x	x	x	x	x

13	第十三课: 租房	x	x	x	x	x	x
14	第十四课: 准备考试	x	x	x	x	x	x

## 11. Đánh giá học phần

### 11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá
CĐR1	Bài tập thực hành, bài kiểm tra thường xuyên, bài kiểm tra giữa học phần
CĐR2	Bài tập thực hành, bài kiểm tra giữa học phần và bài thi kết thúc học phần
CĐR3	Bài tập thực hành đọc hiểu trong các giờ học, bài kiểm tra giữa học phần và bài thi kết thúc học phần

**11.2. Cách tính điểm học phần:** Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần, làm bài tập ở nhà của sinh viên	- Chuyên cần: Sinh viên tham gia tối thiểu 80% số giờ quy định của học phần - Hoàn thành các bài tập được giao	20%	
2	Kiểm tra giữa học phần	Hình thức kiểm tra: Tự luận Thời gian: 90 phút	30%	
3	Thi kết thúc học phần	Hình thức thi: Trắc nghiệm Thời gian: 60 phút	50%	

### 11.3. Phương pháp đánh giá

- Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần của sinh viên được đánh giá thông qua ý thức học tập, tỉ lệ hiện diện, tinh thần tác phong xây dựng bài, tinh thần thực hiện chủ đề tự học.

- Điểm thực hành viết được đánh giá theo các nội dung: Viết từ mới, cách sử dụng từ vựng, cấu trúc câu, ngữ pháp...

- Kiểm tra giữa học phần diễn ra vào tuần số 8 dưới hình thức tự luận. Trong quá trình kiểm tra, sinh viên không được sử dụng từ điển, điện thoại hay tài liệu khác.

- Thi kết thúc học phần theo kế hoạch tiến độ đào tạo. Sinh viên được giảng viên phụ đạo ít nhất 1 buổi trước khi thi. Đề thi được trưởng bộ môn đề xuất cấu trúc đề và kết hợp với phòng Quản lý chất lượng chọn ngẫu nhiên trong ngân hàng câu hỏi. Trong quá trình thi sinh viên không được sử dụng từ điển, điện thoại hay bất kỳ tài liệu khác. Đề thi kết thúc học phần là đề trắc nghiệm với các dạng:

+ Chọn phiên âm đúng cho chữ Hán

+ Chọn từ điền vào chỗ trống

+ Nói câu

+ Trả lời câu hỏi

- Điểm chấm được đánh giá theo đáp án trong ngân hàng câu hỏi thi kết thúc học phần đã được phê duyệt, ban hành.

## **12. Phương pháp dạy và học**

Tại lớp học lý thuyết, giảng viên hướng dẫn sinh viên đọc từ vựng, giải thích cách sử dụng từ, cấu trúc câu, cách đọc hiểu..., hướng dẫn sinh viên làm bài tập vận dụng; sau đó tóm tắt nội dung của bài học. Giảng viên cũng trình bày phân tích cấu trúc và lấy ví dụ minh họa. Sinh viên cần lắng nghe và ghi chép và được khuyến khích tích cực thực hành các kỹ năng dưới sự hướng dẫn của giảng viên. Trong quá trình thực hành viết giảng viên định hướng cho sinh viên học tập theo định hướng năng lực thực hiện.

## **13. Yêu cầu học phần**

- Yêu cầu về nghiên cứu tài liệu: Đọc thêm các tài liệu có liên quan đến chủ đề bài học: Chào hỏi, hỏi thăm sức khỏe, hỏi họ tên, học tập, ăn uống, mua trái cây, mua quần áo, đổi tiền, thời gian, sở thích, trường học...

- Yêu cầu về làm bài tập: Làm đầy đủ các bài tập trong sách giáo trình, tham gia phát biểu xây dựng bài.

- Yêu cầu về thái độ học tập: Chuẩn bị đầy đủ tài liệu và bài tập trước khi lên lớp.

- Yêu cầu về chuyên cần: Sinh viên tham dự ít nhất 80% thời lượng học phần theo yêu cầu. Sinh viên vắng mặt trên 20% giờ học không được phép thi kết thúc học phần

- Yêu cầu về kiểm tra giữa học phần và kết thúc học phần: Sinh viên vắng thi sẽ bị điểm 0 ngoại trừ trường hợp vắng thi có lý do chính đáng theo quy chế quản lý các hoạt động đào tạo của trường Đại học Sao Đỏ.

## **14. Tài liệu phục vụ học phần:**

### ***Tài liệu bắt buộc:***

[1] *Giáo trình Đọc 1*, Trường Đại học Sao Đỏ, 2014

### ***Tài liệu tham khảo:***

[2] 彭志平编著, 《汉语阅读教程(第一册)》, 北京语言大学出版社, 2011年

## 15. Nội dung chi tiết học phần

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
1	<p><b>第一课: 你们叫什么名字?</b></p> <p><b>Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phát âm chuẩn và viết đúng các chữ mới, từ và cụm từ trong bài,</li> <li>- Sử dụng đúng các chữ, từ và cụm từ trong các tình huống giao tiếp theo chủ đề của bài</li> <li>- Đọc lưu loát và dịch được nội dung bài đọc với chủ đề họ tên</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>一、生字</li> <li>二、字、词、词组</li> <li>三、课文</li> <li>四、练习</li> </ul>	2		[1] [2]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc, tra chữ mới, từ mới bài 1,2 trang 1,2- tài liệu [1]</li> <li>- Đọc, dịch sang tiếng Việt bài khóa trang 2 - tài liệu [1]</li> <li>- Hoàn thành bài 2 trang 3 tài liệu [1], bài 3 trang 62 - tài liệu [2]</li> </ul>
2	<p><b>第二课: 你吃什么?</b></p> <p><b>Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phát âm chuẩn và viết đúng các chữ mới, từ và cụm từ trong bài</li> <li>- Sử dụng đúng các chữ, từ và cụm từ trong các tình huống giao tiếp theo chủ đề của bài</li> <li>- Đọc lưu loát và dịch được nội dung bài đọc với chủ đề gọi món ăn.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>一、生字</li> <li>二、字、词、词组</li> <li>三、课文</li> <li>四、练习</li> </ul>	2		[1] [2]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc, tra chữ mới, từ mới bài 2 trang 4, 5 - tài liệu [1]</li> <li>- Đọc, dịch sang tiếng Việt bài khóa trang 5 - tài liệu [1]</li> <li>- Hoàn thành bài 1, 2, 3 trang 6 tài liệu [1], bài 3 trang 62 - tài liệu [2]</li> </ul>

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
3	<p><b>第三课：你买什么？</b></p> <p><b>Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phát âm chuẩn và viết đúng các chữ mới, từ và cụm từ trong bài</li> <li>- Sử dụng đúng các chữ, từ và cụm từ trong các tình huống giao tiếp theo chủ đề của bài</li> <li>- Đọc lưu loát và dịch được nội dung bài đọc với chủ đề mua đồ</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>一、生字</li> <li>二、字、词、词组</li> <li>三、课文</li> <li>四、练习</li> </ul>	2		[1] [2]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc, tra chữ mới, từ mới bài 3 trang 7, 8 - tài liệu [1]</li> <li>- Đọc, dịch sang tiếng Việt bài khóa trang 8 - tài liệu [1]</li> <li>- Hoàn thành: Bài 1, 2, 3 trang 9 - tài liệu [1], bài 3 trang 74 - tài liệu [2]</li> </ul>
4	<p><b>第四课：我要换钱</b></p> <p><b>Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phát âm chuẩn và viết đúng các chữ mới, từ và cụm từ trong bài</li> <li>- Sử dụng đúng các chữ, từ và cụm từ trong các tình huống giao tiếp theo chủ đề của bài</li> <li>- Đọc lưu loát và dịch được nội dung bài đọc với chủ đề đi đổi tiền ở ngân hàng</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>一、生字</li> <li>二、字、词、词组</li> <li>三、课文</li> <li>四、练习</li> </ul>	2		[1] [2]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc, tra chữ mới, từ mới bài 4 trang 10, 11 - tài liệu [1]</li> <li>- Đọc, dịch sang tiếng Việt bài khóa trang 11 - tài liệu [1]</li> <li>- Hoàn thành: Bài 1, 2, 3 trang 12 - tài liệu [1], bài 3 trang 81 - tài liệu [2]</li> </ul>



Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
5	<p><b>第五课：汉语难吗</b></p> <p><b>Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phát âm chuẩn và viết đúng các chữ mới, từ và cụm từ trong bài</li> <li>- Sử dụng đúng các chữ, từ và cụm từ trong các tình huống giao tiếp theo chủ đề của bài</li> <li>- Đọc lưu loát và dịch được nội dung bài đọc với chủ đề bàn về tiếng Hán</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>一、生字</li> <li>二、字、词、词组</li> <li>三、课文</li> <li>四、练习</li> </ul>	2		[1] [2]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc, tra chữ mới, từ mới bài 5 trang 13, 14 - tài liệu [1]</li> <li>- Đọc, dịch sang tiếng Việt bài khóa trang 14- tài liệu [1]</li> <li>- Hoàn thành: Bài 1, 2, 3, 4 trang 15 - tài liệu [1] , bài 3 trang 88 bài 1 trang 90 - tài liệu [2]</li> </ul>
6	<p><b>第六课：你家有几口人？</b></p> <p><b>Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phát âm chuẩn và viết đúng các chữ mới, từ và cụm từ trong bài</li> <li>- Sử dụng đúng các chữ, từ và cụm từ trong các tình huống giao tiếp theo chủ đề của bài</li> <li>- Đọc lưu loát và dịch được nội dung bài đọc với chủ đề gia đình</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>一、生字</li> <li>二、字、词、词组</li> <li>三、课文</li> <li>四、练习</li> </ul>	2		[1] [2]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc, tra chữ mới, từ mới bài 6 trang 16, 17 - tài liệu [1]</li> <li>- Đọc, dịch sang tiếng Việt bài khóa trang 17, 18 - tài liệu [1]</li> <li>- BTTH: Bài 1, 2, 3, 4 trang 18, 19 - tài liệu [1] , bài 3 trang 96, bài 1 trang 98 - tài liệu [2]</li> </ul>

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
7	<p>第七课：你常常去图书馆吗？</p> <p><b>Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phát âm chuẩn và viết đúng các chữ mới, từ và cụm từ trong bài</li> <li>- Sử dụng đúng các chữ, từ và cụm từ trong các tình huống giao tiếp theo chủ đề của bài</li> <li>- Đọc lưu loát và dịch được nội dung bài đọc với chủ đề ở thư viện</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>一、生字</li> <li>二、字、词、词组</li> <li>三、课文</li> <li>四、练习</li> </ul>	2		[1] [2]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc, tra chữ mới, từ mới bài 7 trang 20, 21 - tài liệu [1]</li> <li>- Đọc, dịch sang tiếng Việt bài khóa trang 21, 22 - tài liệu [1]</li> <li>- Hoàn thành: bài 1, 2, 3, 4 trang 22, 23 - tài liệu [1] , bài 3 trang 104, bài 1 trang 105-106 - tài liệu [2]</li> </ul>
8	<b>Kiểm tra giữa học phần</b>	2		[1]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ôn tập chữ, từ mới và cụm từ bài 1 đến bài 7</li> <li>- Làm bài kiểm tra giữa học phần</li> </ul>

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
9	<p><b>第八课：今天做什么？</b></p> <p><b>Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phát âm chuẩn và viết đúng các chữ mới, từ và cụm từ trong bài</li> <li>- Sử dụng đúng các chữ, từ và cụm từ trong các tình huống giao tiếp theo chủ đề của bài</li> <li>- Đọc lưu loát và dịch được nội dung bài đọc với chủ đề các hoạt động hàng ngày</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>一、生字</li> <li>二、字、词、词组</li> <li>三、课文</li> <li>四、练习</li> </ul>	2		[1] [2]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc, tra chữ mới, từ mới bài 8 trang 24, 25 - tài liệu [1]</li> <li>- Đọc, dịch sang tiếng Việt bài khóa trang 25, 26 - tài liệu [1]</li> <li>- Hoàn thành: Bài 3 trang 27 - tài liệu [1], bài 3 trang 112, bài 1 trang 114 - tài liệu [2]</li> </ul>
10	<p><b>第九课：时间</b></p> <p><b>Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phát âm chuẩn và viết đúng các chữ mới, từ và cụm từ trong bài</li> <li>- Sử dụng đúng các chữ, từ và cụm từ trong các tình huống giao tiếp theo chủ đề của bài</li> <li>- Đọc lưu loát và dịch được nội dung bài đọc với chủ đề thời gian</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>一、生字</li> <li>二、字、词、词组</li> <li>三、课文</li> <li>四、练习</li> </ul>	2		[1] [2]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc, tra chữ mới, từ mới bài 9 trang 28, 29 - tài liệu [1]</li> <li>- Đọc, dịch sang tiếng Việt bài khóa trang 29, 30 - tài liệu [1]</li> <li>- Hoàn thành: Bài 1, 2, 3 trang 30, 31 - tài liệu [1], bài 3 trang 128, bài 1 trang 129, 130 - tài liệu [2]</li> </ul>

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
11	<p><b>第十课: 爱好</b></p> <p><b>Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phát âm chuẩn và viết đúng các chữ mới, từ và cụm từ trong bài</li> <li>- Sử dụng đúng các chữ, từ và cụm từ trong các tình huống giao tiếp theo chủ đề của bài</li> <li>- Đọc lưu loát và dịch được nội dung bài đọc với chủ đề sở thích</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>一、生字</li> <li>二、字、词、词组</li> <li>三、课文</li> <li>四、练习</li> </ul>	2		[1] [2]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc, tra chữ mới, từ mới bài 10 trang 32, 33 - tài liệu [1]</li> <li>- Đọc, dịch sang tiếng Việt bài khóa trang 33, 34 - tài liệu [1]</li> <li>- Hoàn thành: Bài 1, 2, 3 trang 34, 35 - tài liệu [1], bài 3 trang 128, bài 1 trang 130 - tài liệu [2]</li> </ul>
12	<p><b>第十一课: 我们学校很大</b></p> <p><b>Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phát âm chuẩn và viết đúng các chữ mới, từ và cụm từ trong bài</li> <li>- Sử dụng đúng các chữ, từ và cụm từ trong các tình huống giao tiếp theo chủ đề của bài</li> <li>- Đọc lưu loát và dịch được nội dung bài đọc với chủ đề trường học</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>一、生字</li> <li>二、字、词、词组</li> <li>三、课文</li> <li>四、练习</li> </ul>	2		[1] [2]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc, tra chữ mới, từ mới bài 12 trang 36, 37 - tài liệu [1]</li> <li>- Đọc, dịch sang tiếng Việt bài khóa trang 38, 39 - tài liệu [1]</li> <li>- Hoàn thành: Bài 1, 2, 3 trang 39, 40 - tài liệu [1], bài 3 trang 152, bài 1 trang 153 - tài liệu [2]</li> </ul>

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
13	<p>第十二课：不能自己说自己好</p> <p><b>Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phát âm chuẩn và viết đúng các chữ mới, từ và cụm từ trong bài</li> <li>- Sử dụng đúng các chữ, từ và cụm từ trong các tình huống giao tiếp theo chủ đề của bài</li> <li>- Đọc lưu loát và dịch được nội dung bài đọc với chủ đề quan điểm của cá nhân trong cuộc sống hàng ngày</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>一、生字</li> <li>二、字、词、词组</li> <li>三、课文</li> <li>四、练习</li> </ul>	2		[1] [2]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc, tra chữ mới, từ mới bài 12 trang 41, 42 - tài liệu [1]</li> <li>- Đọc, dịch sang tiếng Việt bài khóa trang 42, 43 - tài liệu [1]</li> <li>- Hoàn thành: Bài 1, 2, 3, 4 trang 44, 45 - tài liệu [1] , bài 3 trang 167, bài 1 trang 169 - tài liệu [2]</li> </ul>

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
14	<p><b>第十三课: 租房</b></p> <p><b>Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phát âm chuẩn và viết đúng các chữ mới, từ và cụm từ trong bài</li> <li>- Sử dụng đúng các chữ, từ và cụm từ trong các tình huống giao tiếp theo chủ đề của bài</li> <li>- Đọc lưu loát và dịch được nội dung bài đọc với chủ đề thuê nhà</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>一、生字</li> <li>二、字、词、词组</li> <li>三、课文</li> <li>四、练习</li> </ul>	2		[1] [2]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc, tra chữ mới, từ mới bài 13 trang 46, 47 - tài liệu [1]</li> <li>- Đọc, dịch sang tiếng Việt bài khóa trang 47, 48- tài liệu [1]</li> <li>- Hoàn thành: bài 1, 2, 3, 4 trang 48, 49 - tài liệu [1], bài 1 trang 189 - tài liệu [2]</li> </ul>
15	<p><b>第十四课: 准备考试</b></p> <p><b>Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phát âm chuẩn và viết đúng các chữ mới, từ và cụm từ trong bài</li> <li>- Sử dụng đúng các chữ, từ và cụm từ trong các tình huống giao tiếp theo chủ đề của bài</li> <li>- Đọc lưu loát và dịch được nội dung bài đọc với chủ đề thi cử</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>一、生字</li> <li>二、字、词、词组</li> <li>三、课文</li> <li>四、练习</li> </ul>	2		[1] [2]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc, tra chữ mới, từ mới bài 14 trang 50 - tài liệu [1]</li> <li>- Đọc, dịch sang tiếng Việt bài khóa trang 51 - tài liệu [1]</li> <li>- Hoàn thành: Bài 1, 2, 3, 4 trang 51, 52, 53 - tài liệu [1], bài 1 trang 197 - tài liệu [2]</li> </ul>

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
16	Ôn thi hết học phần			[1] [2]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên làm đề cương và ôn tập các nội dung được giao.</li> <li>- Nghiên cứu tài liệu[1], [2]</li> <li>- Làm bài thi cuối kỳ</li> </ul>

Hải Dương, ngày 19 tháng 08 năm 2016

KT.HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN



TS. Phí Đăng Tuệ

Hoàng Đức Đoàn

Trịnh Thị Chuyên